

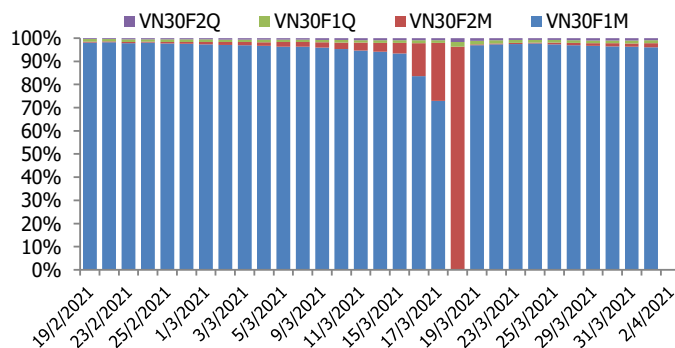
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2104	15/4/2021	11	1234.00	-
VN30F2105	20/5/2021	46	1231.90	-
VN30F2109	16/9/2021	165	1230.50	-
VN30F2112	16/12/2021	256	1235.00	-

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Áp lực bán tăng cao trong nửa phiên chiều khiến các hợp đồng đóng cửa phân hóa, ghi nhận mức thay đổi giá từ -1,5 đến +5 điểm, trong khi chỉ số cơ sở VN30 tăng 11,87 điểm. Do đó, basis các hợp đồng đều suy yếu so với phiên trước đó. Cụ thể, basis của VN30F2104 giảm xuống -4,03 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2105 giảm xuống mức -6,13 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.
- Với sự hỗ trợ tích cực từ thị trường thế giới, thị trường chứng khoán trong nước tiếp tục đà tăng phiên thứ 5 liên tiếp. VN-Index tăng điểm nhờ nhóm bluechips bút phá và thanh khoản vẫn ở mức cao. Đặc biệt nhóm cổ phiếu ngân hàng, Vingroup đóng góp phần không nhỏ vào mức tăng chung của chỉ số. Bên cạnh đó, dòng tiền mạnh hôm nay cũng đến từ sự đóng góp không nhỏ của khối ngoại. Về mặt kỹ thuật, thị trường đã tận dụng được cơ hội để vượt đỉnh lịch sử 1.200 điểm một cách thuyết phục, xu hướng tăng của thị trường càng được củng cố. Trong bối cảnh tiền hưng phần thì các yếu tố thông thường như phân tích kỹ thuật là không sử dụng được. Chỉ báo kỹ thuật không dự báo mà chạy theo thị trường.
- Thị trường phái sinh có thể xuất hiện một vài nhịp lùi lại trong phiên đầu tuần, nhưng xu hướng chính vẫn là tăng. Kết tuần với mức basis âm là một trong những tín hiệu xác nhận. Do đó, chiến lược giao dịch phái sinh khả thi trong ngắn hạn là tiếp tục nắm giữ vị thế Long. Kế hoạch mua mới sẽ cân nhắc trong khu vực giá từ 1126-1129 điểm trên VN30F1M, với ngưỡng quản trị rủi ro tại 1121 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế Long vẫn sẽ là vị thế được ưu tiên khi chỉ số vẫn duy trì xu thế tăng theo chart Daily. Cụ thể, canh Long nếu chỉ số có những nhịp retest lại các ngưỡng hỗ trợ 1129; 1226 và 1218 điểm. Trong khi đó, vị thế Short ngắn mở ra nếu chỉ số suy yếu tại các ngưỡng kháng cự gần 1238; 1243 và 1253 điểm.

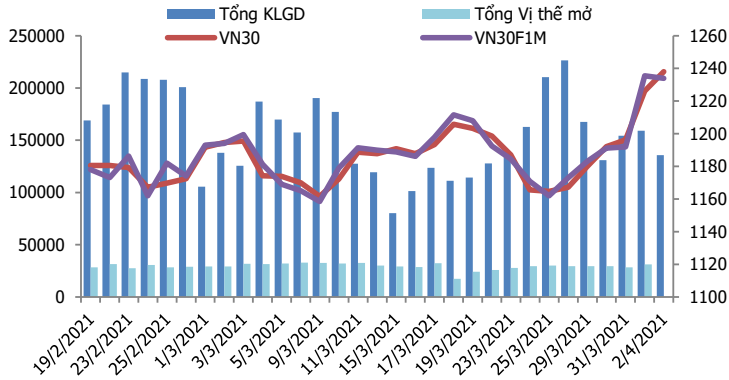
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Xem xét nắm giữ và canh Long thêm đối với HĐTL VN30F1M, vùng chốt lời kỳ vọng 1248-1253 điểm, stoploss nếu thủng 1226 điểm.

Chiến lược giao dịch spread

Nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

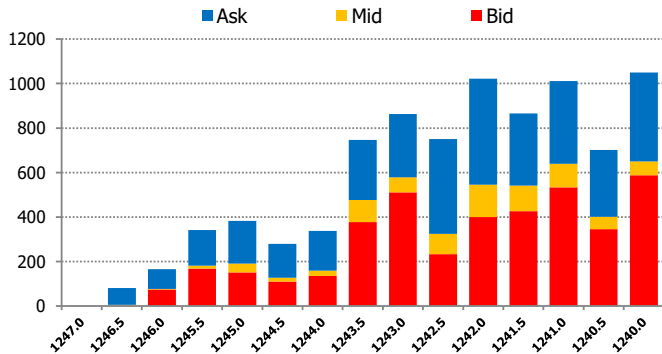
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HỢP ĐỒNG VN30F1M



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐT L CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2104	1234.0	-0.12	135,248	-14.6	-	-100.0
VN30F2105	1231.9	-0.09	256	-47.1	-	-100.0
VN30F2109	1230.5	0.04	100	-40.8	-	-100.0
VN30F2112	1235.0	0.41	67	-57.1	-	-100.0
Tổng			135,671	-14.8	-	-100.0

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



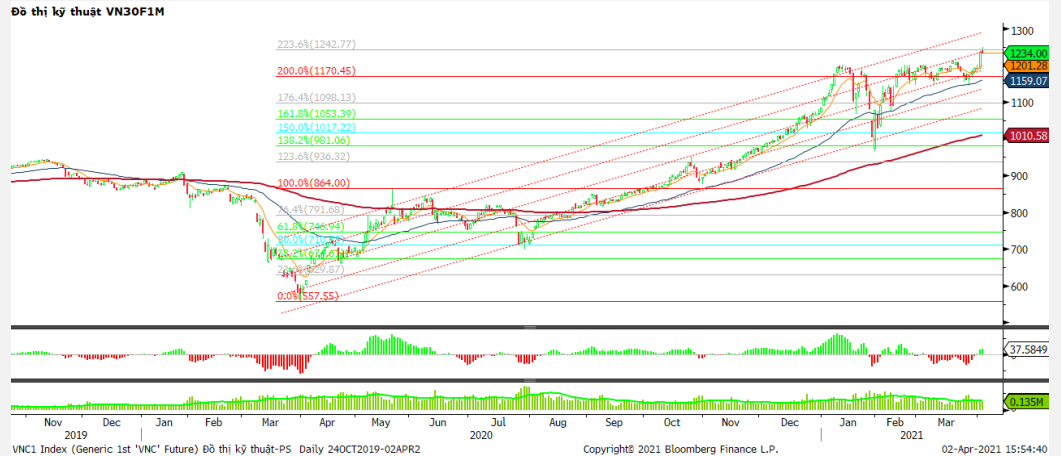
NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐT L

- Áp lực bán tăng cao trong nửa phiên chiều khiến các hợp đồng đóng cửa phân hóa, ghi nhận mức thay đổi giá từ -1,5 đến +5 điểm, trong khi chỉ số cơ sở VN30 tăng 11,87 điểm. Do đó, basis các hợp đồng đều suy yếu so với phiên trước đó.
- Thanh khoản thị trường phái sinh giảm so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 135.671 hợp đồng, giảm 14,8%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 4 với 135.248 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2104 là 1238,60 điểm (cao hơn 4,60 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2105 là 1240,13 điểm (+8,23 điểm), VN30F2106 là 1245,37 điểm (+14,87 điểm) và VN30F2109 là 1249,38 điểm (+14,38 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	SELL	BUY	BUY
Hỗ trợ	1185-1188	1179-1182	1160-1168
Kháng cự	1195-1198	1197-1201	1200-1212

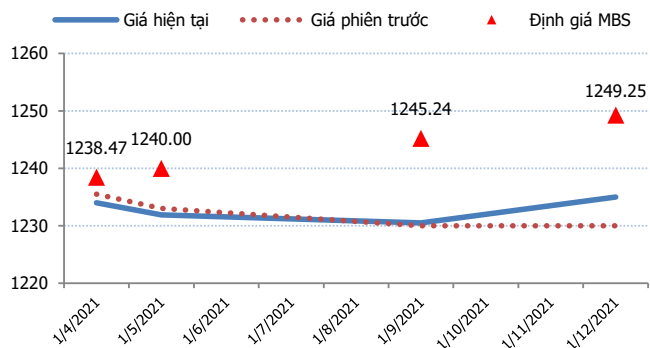
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-2.1	-2.50	0.4	-1.16
VN30F1Q - VN30F1M	-3.5	-5.50	2	-1.10
VN30F1Q - VN30F2M	-1.4	-3.00	1.6	0.06
VN30F2Q - VN30F1M	1	-5.50	6.5	5.52
VN30F2Q - VN30F2M	3.1	-3.00	6.1	6.68
VN30F2Q - VN30F1Q	4.5	0.00	4.5	6.62

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



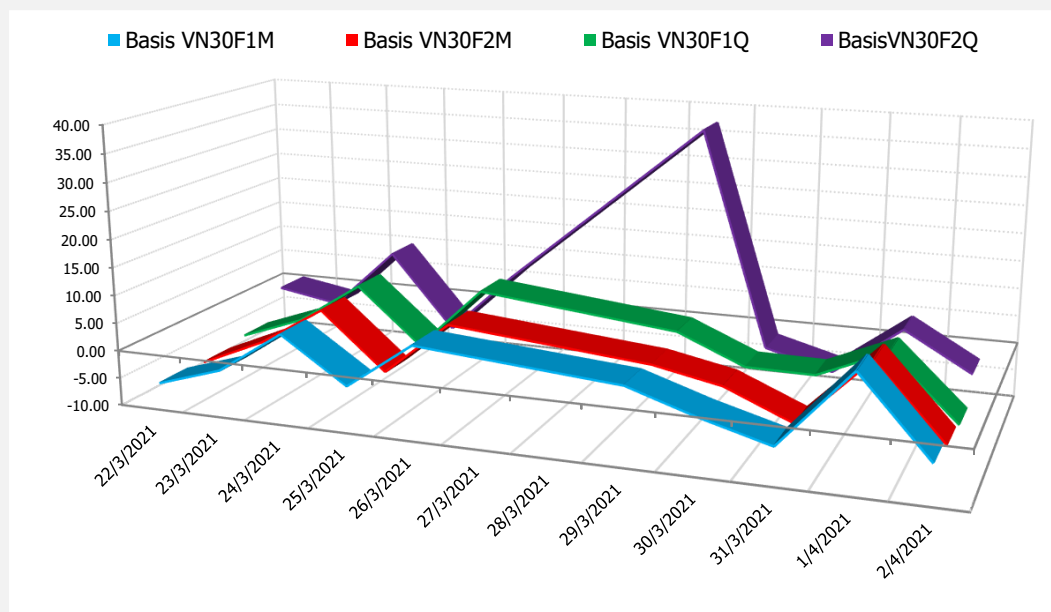
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Áp lực bán tăng cao trong nửa phiên chiều khiến các hợp đồng đóng cửa phân hóa, ghi nhận mức thay đổi giá từ -1,5 đến +5 điểm, trong khi chỉ số cơ sở VN30 tăng 11,87 điểm. Do đó, basis các hợp đồng đều suy yếu so với phiên trước đó. Cụ thể, basis của VN30F2104 giảm xuống -4,03 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2105 giảm xuống mức -6,13 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng tăng so với phiên liền trước, hiện nằm trong khoảng -3,5 điểm đến +4,5 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2105-VN30F2104) tăng lên mức -2,1 điểm. Hiện tại, chênh lệch giữa các vị thể chưa rõ ràng nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thể giao dịch spread mới phù hợp hơn.

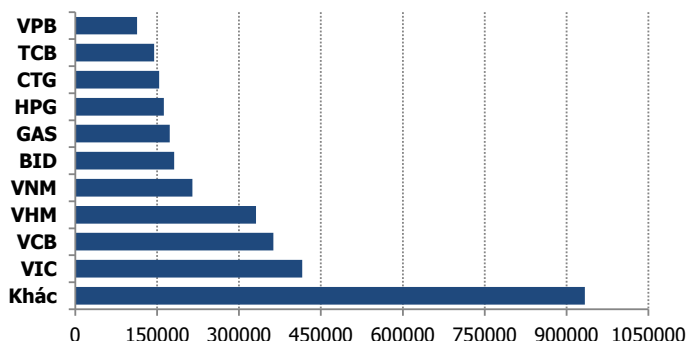
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



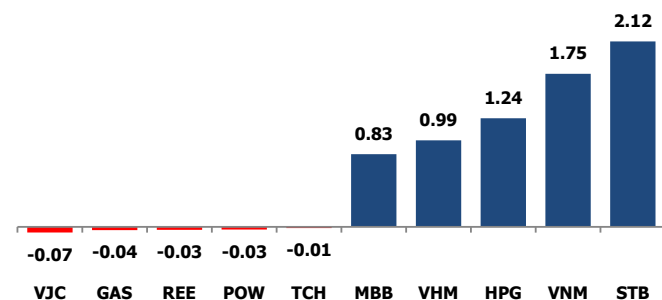
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1224.45	1238.03
Thay đổi	8.35	11.87
%Chg	0.69	0.97
YTD	10.92	15.62
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	4,589.35	3,186.51
P/E	18.99	15.95
P/B	2.56	2.75

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



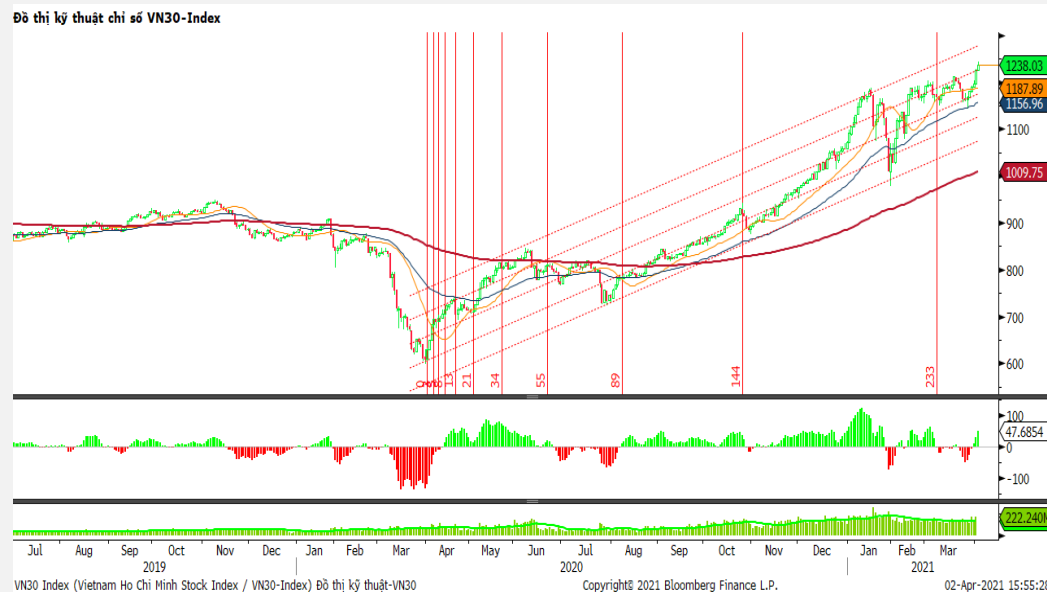
NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Các chỉ số chính bật tăng mạnh mẽ sau khi phiên ATO vừa mới kết thúc. Tuy nhiên, trạng thái giằng co đã xuất hiện trở lại trong khoảng thời gian còn lại của phiên sáng. Sang phiên chiều, hiện tượng nghiêng lệnh xuất hiện khiến chỉ số đi ngang trong biên độ hẹp đến khi kết phiên. VHM, BID, VNM và VCB là những mã đứng đầu nhóm cổ phiếu có ảnh hưởng tích cực nhất đến đà tăng của chỉ số trong phiên giao dịch cuối tuần, HPG, STB, MBB, CTG lần lượt đứng ở những vị trí tiếp theo.

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 11,87 điểm (0,97%) lên 1238,03 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 207,85 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 8.186 tỷ đồng.

Khối ngoại tiếp tục mua ròng gần 700 tỷ đồng trong phiên giao dịch hôm nay. Trong đó, lực mua chủ yếu tập trung PMG (384,56 tỷ đồng), HPG (94,66 tỷ đồng), STB (70,46 tỷ đồng), MSN (35,14 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	1,224.45	0.69	18.99	10.92
Dow Jones	33,153.21	0.52	29.35	8.32
S&P500	4,019.87	1.18	32.76	7.02
Nikkei 225	30,124.27	0.91	34.39	9.77
Shanghai	3,484.39	0.52	17.89	0.33
DAX	15,107.17	0.66	49.75	10.12
Vàng	1,728.54	(0.02)		(8.95)
Dầu WTI	61.33	(0.20)		26.40

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 29/03/2021			
Nhật- Tỷ lệ thất nghiệp	2.90%	3.00%	2.90%
Thứ Ba - 30/03/2021			
Mỹ- Niềm tin tiêu dùng cơ bản	91.30	97.00	109.70
Thứ Tư - 31/03/2021			
Trung Quốc- PMI sản xuất	50.60	51.20	51.90
Mỹ- Dự trữ dầu thô	1.912M	-0.272M	-0.876M
Thứ Năm - 01/04/2021			
Mỹ - Đề nghị trợ cấp thất nghiệp	684K	680K	
Thứ Sáu - 02/04/2021			
Mỹ- Tỷ lệ thất nghiệp	6.20%		
Thứ Hai - 27/03/2021			

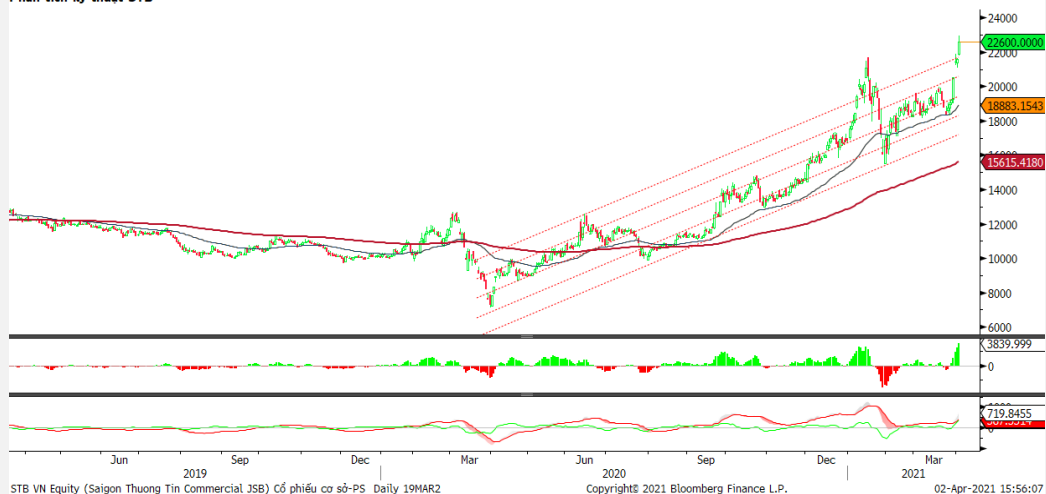
NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Thị trường chứng khoán Mỹ chỉ giao dịch bốn phiên trong tuần qua do đóng cửa nghỉ lễ thánh Ngày thứ Sáu tốt lành (Good Friday) vào 2/4. tính chung trong cả tuần giao dịch vừa qua, chỉ số S&P 500 đã tăng 1,1%, chỉ số Dow Jones tăng 0,25% và chỉ số Nasdaq ghi thêm 2,6%. Số liệu việc làm được công bố vào ngày 2/4 đã không làm các nhà đầu tư thất vọng và hứa hẹn một tuần mới đầy thăng hoa trên Phố Wall.
- Thị trường dầu thế giới trời sục thất thường trong tuần qua, trong khi các nhà đầu tư thận trọng chờ đợi diễn biến cuộc họp chính sách của Tổ chức các nước Xuất khẩu dầu mỏ (OPEC) cùng các đồng minh, hay còn gọi là OPEC+.
- Trong phiên đầu tuần, giá vàng trong nước giảm theo giá vàng thế giới trong bối cảnh đồng USD mạnh lên so với rổ tiền tệ. Đà giảm tiếp tục được duy trì trong hai phiên tiếp theo.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 VIC, HPG và VPB là những nhân tố chính giúp chỉ số VN30 bứt phá mạnh mẽ. Trong đó, VIC đóng góp 4,27 điểm cho chỉ số VN30.

Phân tích kỹ thuật STB



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
TCB	Banks	9.40	41,250	0.61	1.46%	343.248	0.71	11.72	1.95
HPG	Metals & Mining	8.94	49,050	1.13	1.44%	817.136	1.24	12.08	2.75
VNM	Food Products	8.53	102,700	1.68	1.86%	396.129	1.75	21.53	6.86
VPB	Banks	8.51	46,200	0.65	1.64%	111.15	0.68	10.82	2.15
VIC	Real Estate Management & Development	8.32	123,000	0.00	1.98%	276.212	0.00	72.83	5.06
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	5.00	79,800	0.13	0.88%	156.308	0.08	17.66	3.97
MBB	Banks	4.97	29,600	1.37	1.54%	528.225	0.83	9.98	1.73
VHM	Real Estate Management & Development	4.73	100,700	1.72	2.11%	221.517	0.99	12.11	3.87
MWG	Specialty Retail	4.08	134,800	0.37	1.27%	107.752	0.19	15.58	3.94
VCB	Banks	3.99	97,800	0.93	1.65%	222.268	0.46	19.66	3.86
STB	Banks	3.87	22,600	4.63	5.28%	1257.909	2.12	15.20	1.41
MSN	Food Products	3.81	92,700	0.43	1.08%	199.803	0.20	87.95	6.83
VJC	Airlines	3.47	132,300	-0.15	1.51%	70.986	-0.07	#N/A N/A	4.96
NVL	Real Estate Management & Development	3.05	82,000	0.24	1.34%	136.078	0.09	20.61	3.16
HDB	Banks	3.04	27,250	1.68	1.48%	169.309	0.62	10.22	1.89
CTG	Banks	2.31	41,300	0.61	1.34%	504.028	0.17	11.23	1.81
VRE	Real Estate Management & Development	1.76	33,850	0.00	2.22%	143.106	0.00	32.29	2.63
TPB	Banks	1.75	28,300	1.07	2.13%	91.248	0.23	8.07	1.74
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.71	88,700	3.74	4.30%	94.577	0.77	19.57	3.85
SSI	Capital Markets	1.23	34,300	1.03	2.64%	477.967	0.16	16.38	2.09
KDH	Real Estate Management & Development	1.14	31,300	0.97	0.96%	34.07	0.14	15.31	2.15
PDR	Real Estate Management & Development	1.13	64,600	2.22	3.01%	249.123	0.30	24.39	5.60
GAS	Gas Utilities	0.86	90,300	-0.33	1.55%	86.762	-0.04	22.01	3.57
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.76	56,500	0.36	1.06%	59.345	0.03	78.16	3.25
REE	Industrial Conglomerates	0.75	53,700	-0.37	0.93%	29.286	-0.03	10.23	1.45
BID	Banks	0.72	45,000	2.39	3.29%	259.148	0.21	25.87	2.37
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.64	13,600	-0.37	2.59%	161.224	-0.03	20.02	1.13
SBT	Food Products	0.57	22,900	0.00	2.68%	70.777	0.00	24.21	1.82
TCH	Machinery	0.51	24,200	-0.21	4.00%	241.378	-0.01	9.41	1.74
BVH	Beverages	0.46	61,800	1.48	2.29%	85.471	0.08	35.69	2.28

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
	GD khớp lệnh liên tục	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
	GD Thỏa thuận	- 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn